

EVFTA - Cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang EU

NGUYỄN THỊ HOÀI THƯ*

Các quốc gia châu Âu là một thị trường rộng lớn và đầy tiềm năng đối với các nước châu Á, trong đó có Việt Nam. Việc Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) - EVFTA được Nghị viện châu Âu thông qua vào ngày 12/02/2020 hứa hẹn sẽ mang lại nhiều triển vọng lớn cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam chiếm lĩnh thị trường EU. Song, bên cạnh những cơ hội, EVFTA cũng đặt ra nhiều thách thức cho ngành thủy sản Việt Nam. Bài viết nhằm phân tích những cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu thủy sản Việt Nam khi tiếp cận thị trường này.

CƠ HỘI SONG HÀNH CÙNG NHỮNG THÁCH THỨC

Việt Nam và EU bắt đầu khởi động đàm phán EVFTA từ tháng 6/2012. Sau 14 vòng đàm phán, ngày 02/12/2015, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Cao ủy Thương mại EU đã ký Tuyên bố về việc chính thức kết thúc đàm phán EVFTA. Ngày 30/6/2019, Hiệp định EVFTA đã được ký kết và được Nghị viện châu Âu thông qua ngày 12/02/2020 đánh dấu mốc lịch sử cho quan hệ thương mại Việt Nam và EU. EVFTA được ví là “con đường cao tốc hướng Tây”, kết nối Việt Nam tới một không gian thị trường rộng lớn và có tiềm năng hàng đầu trên thế giới. Đồng thời, EVFTA được đánh giá là cú hích lớn cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, trong đó có các mặt hàng nông sản, đặc biệt là thủy sản vốn có nhiều lợi thế cạnh tranh tại thị trường này.

Cơ hội lớn

Có thể nói, EVFTA được ký kết sẽ mang lại cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang EU những cơ hội chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, cơ hội tiếp cận thị trường rộng lớn. Thị trường EU gồm 27 nước thành viên, dân số khoảng 500 triệu người, GDP chiếm khoảng 30% GDP toàn cầu và sức mua theo đầu người khoảng 32.700 USD/năm, điều này cho thấy sự rộng lớn và sức hấp dẫn với Việt

Nam trong việc thúc đẩy tăng tốc xuất khẩu qua thị trường này (Thạch Huê, 2020). Đồng thời, các quốc gia EU hầu hết đều là các nền kinh tế phát triển cao, bình quân thu nhập tính theo đầu người khá cao trên thế giới, lại ưa chuộng các sản phẩm thủy sản trong nhu cầu ăn uống và bảo vệ sức khỏe do tính ưu việt của sản phẩm này là ngon, bổ.

Những năm gần đây do nguồn lợi thủy sản của EU đã nằm dưới giới hạn an toàn sinh học, buộc EU phải áp dụng biện pháp hạn chế khai thác và đánh bắt thủy sản, trong khi nhu cầu tiêu dùng thủy sản của EU vẫn tăng nhanh. Do vậy, về mặt lý thuyết cũng như thực tiễn có thể khẳng định, với Việt Nam, EU đang và còn lâu nữa vẫn sẽ là thị trường xuất khẩu thủy sản tiềm năng lớn, nếu sản phẩm thủy sản Việt Nam đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao về số lượng, chất lượng, chủng loại của thị trường khối này.

Thứ hai, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang EU sẽ có nhiều thuận lợi khi được ưu đãi thuế nhập khẩu. Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), khi EVFTA có hiệu lực, bên cạnh hàng loạt sản phẩm thủy sản chế biến đang có mức thuế cơ bản khá cao (20%) sẽ ngay lập tức về 0%, như: hàu, điệp, mực, bạch tuộc, nghêu, sò, bào ngư chế biến, tôm sú đông lạnh (HS 03061792)..., thì những sản phẩm tôm, cá tra, cá ngừ... thuộc nhóm có lộ trình giảm thuế trong thời gian 3-7 năm cũng có mức thuế nhập khẩu hấp dẫn hơn. Đồng thời, khả năng tăng cạnh tranh so với các đối thủ chưa có hiệp định thương mại tự do (FTA) với EU, như: Thái Lan, Ấn Độ là rất cao (Khánh An, 2020).

Hiện nay, EU đã và đang là thị trường xuất khẩu thủy sản lớn thứ hai của Việt Nam sau Mỹ, luôn chiếm

* ThS., Học viện Chính trị Công an nhân dân

17%-18% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang các thị trường... Do đó, cơ hội để tăng thêm thị phần khi EVFTA có hiệu lực có thể nói là trong tầm tay các doanh nghiệp, đặc biệt là trong ngành thủy sản (Khánh An, 2020).

Thứ ba, cơ hội tiếp cận được nguồn vốn đầu tư, công nghệ hiện đại. Khi EVFTA có hiệu lực, Việt Nam cũng sẽ được hưởng lợi xét từ góc độ nhập khẩu. Việc cắt giảm thuế nhập khẩu đối với hàng hóa chiến lược của EU vào Việt Nam sẽ giúp nâng cao kỹ thuật ngành công nghiệp, từ đó đẩy mạnh hiệu quả sản xuất và xuất khẩu. Điều này sẽ giúp Việt Nam có được những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp hơn và có nhiều lựa chọn hơn đối với các nhà cung cấp, trong đó có ngành thủy sản.

Hơn nữa, ngày càng có nhiều doanh nghiệp của EU chọn Việt Nam làm điểm đến để đầu tư. Do chi phí lao động ở châu Âu là khá cao, khác nhiều so với chi phí lao động của Việt Nam. Chính điều này khiến cho khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp châu Âu là không cao. Ngược lại, cơ cấu chi phí của các doanh nghiệp Việt Nam lại khá hấp dẫn, các lợi thế của Việt Nam khá đa dạng, chất lượng lao động tốt hơn cũng như việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tốt hơn so với những nước khác trong khu vực.

Thứ tư, là cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam tự hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng các quy định của EU. Việc EVFTA được ký kết sẽ tạo cơ sở pháp lý cho các hoạt động trao đổi thương mại để hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang châu Âu, đáp ứng đúng các tiêu chuẩn chất lượng và an toàn mà thị trường này đòi hỏi. Những cam kết trong các lĩnh vực, như: phòng vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS)... đã có những tác động nhất định tới hoạt động xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian vừa qua, được cho là sẽ có những tác động tích cực hơn, đem lại những lợi ích đáng kể cho xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian tới.

Song, nhiều thách thức đặt ra

Tuy nhiên, do EU có thu nhập bình quân đầu người 36.000 USD/năm, cao hơn 3 lần thu nhập đầu người của Trung Quốc là 10.000 USD nên thị trường này hết sức khó tính, đòi hỏi hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam phải đáp ứng tiêu chuẩn của các quốc gia EU mới tận dụng được thời cơ của EVFTA (Việt Dũng, 2020). Bên cạnh những cơ hội, thì EVFTA cũng đặt ra những thách thức cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Cụ thể:

Một là, thách thức trong việc tuân thủ những quy định nghiêm ngặt liên quan đến rào cản phi thuế quan, SPS, TBT vẫn thuộc quyền của nước nhập khẩu. Xu hướng chung trong việc sử dụng các biện pháp phi thuế quan của EU là chuyển từ các biện pháp mang tính chất hạn chế định lượng trực tiếp sang các biện pháp tính vi hơn, như: chống trợ cấp, tự vệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, các biện pháp hạn chế nhập khẩu gắn với yêu cầu tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường và lao động, yêu cầu truy

xuất nguồn gốc. Vụ việc có ảnh hưởng nghiêm trọng gần đây nhất đối với thủy sản xuất khẩu vào EU là việc EU áp đặt thuế vàng đối với thủy sản xuất khẩu của Việt Nam, là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến kim ngạch xuất khẩu vào thị trường này sụt giảm mạnh trong năm 2018.

Theo đó, kể từ khi Việt Nam bị EU phạt thuế vàng IUU (IUU là tên viết tắt của các hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo và không được quản lý) vào tháng 10/2017, giá trị xuất khẩu hải sản sang thị trường này đã giảm nhiều. Cụ thể năm 2018, kim ngạch xuất khẩu đạt gần 390 triệu USD, giảm 7% so với năm 2017. Trong 8 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu hải sản sang EU đạt 251 triệu USD, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó giảm chủ yếu ở sản phẩm cá ngừ bị giảm 6,3%, mực và bạch tuộc giảm 13%... Thị trường EU từ vị trí thứ 2 trong xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đã tuột xuống vị trí thứ 5. Điều này được VASEP nhấn mạnh là do tác động từ thuế vàng IUU (Mai Phương, 2019).

Hai là, sức ép cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài EU. Hàng thủy sản xuất khẩu của Việt Nam sẽ phải cạnh tranh gay gắt và khốc liệt hơn với hàng thủy sản tại chỗ của các nước mới gia nhập EU và của các công ty xuất khẩu thủy sản mạnh và nhiều kinh nghiệm ngoài EU trong việc xuất khẩu, tìm chỗ đứng và duy trì thị phần tại EU.

Ba là, các điều kiện về quy tắc xuất xứ chặt hơn. Hiệp định EVFTA hướng tới xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới 99% số dòng thuế. Tuy nhiên, để được hưởng mức ưu đãi này, hàng xuất khẩu sang EU cần thoả mãn quy tắc xuất xứ. Nếu không đảm bảo được quy tắc xuất xứ, hàng xuất khẩu của Việt Nam sang EU chỉ được hưởng mức thuế đãi ngộ tối huệ quốc chứ không phải là mức thuế suất 0% trong EVFTA.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Để tận dụng các lợi thế và hóa giải phần nào những thách thức đặt ra của Hiệp định EVFTA nhằm thúc đẩy xuất khẩu thủy sản của Việt Nam vào EU, theo tác giả cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp sau:

Về phía Nhà nước

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu của hội nhập quốc tế

và các cam kết trong EVFTA một cách toàn diện, đồng bộ cả về kinh tế, chính trị. Đồng thời, cần có chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc áp dụng và xây dựng các hệ thống tiêu chuẩn chất lượng quốc tế thông qua các biện pháp hỗ trợ tư vấn, đào tạo.

- Đẩy mạnh việc xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, thương hiệu, nhãn hiệu quốc gia; Phát triển và nhân rộng việc thực hiện cấp mã số vùng sản xuất, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập quốc tế.

- Cùng với đó, cần đẩy mạnh hoạt động cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) theo hướng đơn giản hóa, hiện đại hóa; Đẩy mạnh việc cấp C/O qua internet; Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh với thể chế ổn định, minh bạch...

- Tăng cường phổ biến những kiến thức và thông tin khoa học về đánh bắt và nuôi trồng thủy sản trên các phương tiện truyền thông đại chúng; Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp thủy sản về vốn, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển thị trường và xúc tiến thương mại...

- Ngoài ra, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến cho cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ nhà nước tại địa phương để đảm bảo hiểu rõ và thực hiện đúng cam kết trong các FTA thế hệ mới.

Về phía doanh nghiệp

- Để nâng cao hơn nữa khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu thủy sản, tạo vị

thế ngày càng vững chắc của hàng thủy sản Việt Nam trên thị trường các nước EU, các doanh nghiệp cần nỗ lực nghiên cứu thị trường, chủ động tìm hiểu luật pháp, đặc biệt là những thay đổi trong những quy định của EU, tiếp cận thông tin một cách đầy đủ và chính xác. Việc không cập nhật thông tin thường xuyên sẽ khiến các doanh nghiệp rơi vào thế bị động và sẽ gặp rủi ro cao.

- Doanh nghiệp cần chú ý nâng cao chất lượng sản phẩm thủy sản xuất khẩu. Thị trường EU vẫn là một thị trường khó tính với những đòi hỏi khắt khe về chất lượng sản phẩm, nên doanh nghiệp cần bám sát các kết quả nghiên cứu thị trường về thị hiếu người tiêu dùng, các yếu tố liên quan đến sức khỏe con người, từ đó chào bán sản phẩm an toàn cho người sử dụng với mẫu mã, chất lượng cải tiến, đa tiện ích, giá cạnh tranh.

- Nắm vững và hiểu rõ quy tắc xuất xứ của sản phẩm. Doanh nghiệp cần phối hợp tốt với những nhà nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản trong việc tuân thủ quy tắc xuất xứ hàng hóa.

- Chuẩn bị các điều kiện vượt qua các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và các biện pháp tự vệ thương mại. Ngoài những yêu cầu về SPS, TBT, thị trường EU vẫn có khả năng tiếp tục áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại như chống bán phá giá và chống trợ cấp.

- Đáp ứng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm ngay từ cơ sở sản xuất (bao gồm cơ sở vật chất và quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn HACCP). Ngoài ra, các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản cần phải hiểu rõ một số quy định chung của EU liên quan tới quy tắc vệ sinh thực phẩm có nguồn gốc động vật, dư lượng cho phép một số chất nhất định với sản phẩm thủy sản. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công Thương (2019). *Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU*, Bản dịch tiếng Việt
2. Đỗ Đức Bình, Bùi Huy Nhung (2009). *Đáp ứng rào cản phi thuế quan để đẩy mạnh xuất khẩu bền vững hàng thủy sản Việt Nam*, Sách chuyên khảo, Nxb Chính trị Quốc gia
3. Ma Thị Hằng (2020). Đẩy mạnh xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam vào thị trường EU - Tận dụng cơ hội từ EVFTA, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 7, tháng 3/2020
4. Nguyễn Thị Thu Thủy (2018). Rào cản phi thuế với xuất khẩu thủy sản sang EU trong bối cảnh thực thi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*, số tháng 2/2018
5. Khánh An (2020). *Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA): Dư địa lớn ẩn trong các đối sách*, truy cập từ <https://baodautu.vn/hiiep-dinh-thuong-mai-tu-do-viet-nam---eu-evfta-du-dia-lon-an-trong-cac-doi-sach-d116931.html>
6. Việt Dũng (2020). *EVFTA: Cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp Việt Nam*, truy cập từ <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/evfta-co-hoi-va-thach-thuc-cho-doanh-nghiep-viet-nam-318898.html>
7. Thạch Huệ (2020). *EVFTA: Cơ hội mở cửa thị trường mới đầy khó khăn nhưng sẽ minh bạch*, truy cập từ <https://bnews.vn/evfta-co-hoi-mo-cua-thi-truong-moi-day-kho-khan-nhung-se-minh-bach/149544.html>
8. Mai Phương (2019). *Vương thế vàng, hải sản Việt Nam tụt hạng tại thị trường châu Âu*, truy cập từ <https://thanhnien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/vuong-the-vang-hai-san-viet-nam-tut-hang-tai-thi-truong-chau-au-1130153.html>